

Hoài Hảo, ngày 01 tháng 7 năm 2024

**BỘ CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN CUỘC THI TRỰC TUYẾN
“TÌM HIỂU VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024”**

**PHẦN I
TÌM HIỂU VỀ CÁC CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

Câu 1. Tên viết tắt của Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam là gì?

- PAR INDEX;
- PAPI;
- SIPAS.

Câu 2. PAR INDEX là tên tiếng Anh của chỉ số nào sau đây ?

- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
- Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.
- Chỉ số cải cách hành chính.

Câu 3. SIPAS là tên viết tắt tiếng Anh của chỉ số nào sau đây?

- Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính công.
- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
- Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

Câu 4. Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2023 của tỉnh Bình Định đạt bao nhiêu %, xếp thứ hạng bao nhiêu?

- Đạt 83,73 %, xếp thứ 20/63 tỉnh/thành phố.
- Đạt 83,73 % xếp thứ 19/63 tỉnh/thành phố.
- Đạt 83,73 %, xếp thứ 18/63 tỉnh/thành phố.

Câu 5. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 của thị xã Hoài Nhơn xếp hạng thứ mấy?

- Xếp thứ 01/11 huyện/thị xã/thành phố.
- Xếp thứ 02/11 huyện/thị xã/thành phố.
- Xếp thứ 03/11 huyện/thị xã/thành phố.

Câu 6. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2023 của phường Hoài Hảo xếp hạng thứ mấy?

- A. Xếp thứ 7/17 xã/phường.
- B. Xếp thứ 8/17 xã/phường.
- C. Xếp thứ 9/17 xã/phường.

Câu 7. Ý nghĩa của Cải cách hành chính là gì?

- A. Nhằm cải cách công tác chỉ đạo điều hành của cơ quan, các nhân có thẩm quyền; để quản lý các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp chặt chẽ hơn.
- B. Ngăn chặn cán bộ, công chức lợi dụng thủ tục hành chính để lách luật, tham nhũng, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp
- C. Nhằm đảm bảo tính pháp lý, hiệu quả, minh bạch, công bằng trong khi giải quyết công việc hành chính; loại bỏ những rườm rà, chồng chéo để bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp
- D. Làm giảm giấy tờ, gánh nặng cho tổ chức, cá nhân, khi làm việc với cơ quan hành chính nhà nước

PHẦN II

TÌM HIỂU VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ

Câu 8. Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 tập trung vào các nội dung nào?

- A. Cải cách thể chế; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công và Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.
- B. Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công và Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.
- C. Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công và Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Câu 9. Quy định trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã như thế nào?

- A. Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tham mưu tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.
- B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do Ủy ban nhân dân ban hành, Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân cấp mình ban hành.
- C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

Câu 10. Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực do Ủy ban nhân dân các cấp ban hành được hệ thống hóa định kỳ và công bố kết quả hệ thống hóa được quy định như thế nào?

- A. 5 năm 1 lần
- B. 3 năm 1 lần
- C. 1 năm 1 lần

Câu 11. Trong các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật dưới đây hình thức nào không phải là hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật chung cho công dân?

- A. Họp báo, thông cáo báo chí.
- B. Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.
- C. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp.

Câu 12. Quyết định các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phân bổ dự toán ngân sách địa phương cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của cơ quan nào ?

- A. Ủy ban nhân dân các cấp
- B. Hội đồng nhân dân các cấp
- C. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

PHẦN III

TÌM HIỂU VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Câu 13. Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, một trong các nhiệm vụ về rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính là nhiệm vụ nào sau đây?

A. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

B. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

C. Loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

Câu 14. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định đối với hồ sơ quá hạn giải quyết, trong thời hạn bao nhiêu ngày cơ quan, đơn vị

có thẩm quyền giải quyết hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho Bộ phận Một cửa và gửi văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân?

- A. Trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn giải quyết hồ sơ.
- B. Trong thời hạn chậm nhất 02 ngày trước ngày hết hạn giải quyết hồ sơ.
- C. Trong thời hạn chậm nhất 03 ngày trước ngày hết hạn giải quyết hồ sơ.

Câu 15. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định hạn lại ngày trả kết quả đối với hồ sơ giải quyết quá hạn như thế nào?

- A. Được thực hiện không quá 02 lần.
- B. Được thực hiện không quá 01 lần.
- C. Được thực hiện không quá 03 lần.

Câu 16. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ quy định cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại trụ sở Bộ phận Một cửa và tại cơ quan có thẩm quyền không được thực hiện hành vi sau đây?

- A. Quản lý tập trung, thống nhất việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
- B. Từ chối thực hiện, kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính hoặc tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật.
- C. Ứng xử, giao tiếp phù hợp với quy định của pháp luật về văn hóa công sở.

Câu 17. Theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu cụ thể giai đoạn 2023-2025 thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp trung bình là bao nhiêu?

- A. Tối đa 20 phút/01 lượt giao dịch.
- B. Tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.
- C. Tối đa 25 phút/01 lượt giao dịch.

Câu 18. Hồ sơ, giấy tờ được lưu trữ điện tử sau khi thủ tục hành chính được giải quyết thành công có giá trị như thế nào so với hồ sơ, giấy tờ bằng giấy?

- A. Có giá trị tương đương bản giấy và được tái sử dụng trong thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính.
- B. Không có giá trị tương đương bản giấy và được tái sử dụng trong thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính.
- C. Có giá trị hơn và lưu trữ lâu dài hơn so với hồ sơ, giấy tờ bằng giấy.

Câu 19. Luật Hộ tịch năm 2014 quy định thời hạn giải quyết thủ tục đăng ký kết hôn cho công dân Việt Nam ở trong nước như thế nào?

- A. Ngay sau khi nhận đủ giấy tờ theo quy định. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.

B. 03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 07 ngày làm việc.

C. 05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.

Câu 20. Theo Luật Hộ tịch năm 2014 đâu không phải là nội dung đăng ký hộ tịch?

- A. Khai sinh.
- B. Chứng thực chữ ký.
- C. Nhận cha, mẹ, con.

Câu 21. Luật Xây dựng năm 2014 quy định đối với trường hợp nào sau đây khi xin cấp giấy phép xây dựng hộ gia đình được tự thiết kế nhà ở riêng lẻ?

A. Có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250 m² hoặc dưới 3 tầng hoặc có chiều cao dưới 12 mét, phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng thiết kế, tác động của công trình xây dựng đến môi trường và an toàn của các công trình lân cận.

B. Dưới 04 tầng và có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250 m².

C. Dưới 03 tầng và có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 300 m².

Câu 22. Luật Đất đai năm 2013 quy định thời hạn của thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai là bao nhiêu ngày?

A. Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.

B. Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.

C. Không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.

PHẦN IV

TÌM HIỂU VỀ CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Câu 23. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định Phó Chủ tịch HĐND cấp xã là?

- A. Công chức hoạt động chuyên trách.
- B. Đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách.
- C. Có thể là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách.

Câu 24. Theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị, Mục tiêu đến năm 2025 phải sắp xếp đối với đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới bao nhiêu % so với quy định?

- A. Dưới 70% cả diện tích tự nhiên và quy mô dân số.

B. Dưới 70% diện tích tự nhiên và dưới 60% quy mô dân số.

C. Dưới 60% diện tích tự nhiên và dưới 70% quy mô dân số.

Câu 25. Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc tinh giản biên chế?

A. Phải được tiến hành trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

B. Phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

C. Cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đó

PHẦN V

TÌM HIỂU VỀ CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ

Câu 26. Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) cán bộ không được thực hiện theo hình thức nào?

A. Bầu cử

B. Tuyển dụng

C. Bổ nhiệm

Câu 27. Theo quy định Luật cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), công chức loại C là:

A. Những người được bổ nhiệm vào ngạch cán sự hoặc tương đương và ngạch nhân viên.

B. Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương.

C. Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương.

Câu 28. Theo quy định Luật cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), nếu căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, công chức được phân thành bao nhiêu loại?

A. 2

B. 3

C. 5

Câu 29. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá bao nhiêu % tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị?

A. 10%

B. 15%

C. 20%

Câu 30. Theo quy định tại Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức quy định việc thi tuyển công chức được thực hiện bao nhiêu vòng thi?

A. 1

B. 2

C. 3

Câu 31. Việc xử lý đối với công chức có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ?

A. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc;

B. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền sắp xếp, bố trí vào vị trí việc làm có yêu cầu thấp hơn;

C. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quyết định chuyển công tác khác.

Câu 32. Công chức cấp xã gồm các chức danh sau?

A. Chủ tịch; Phó Chủ tịch; Bí thư, Phó Bí thư; Văn phòng - thống kê; Địa chính - xây dựng;

B. Chủ tịch UBND; Phó Chủ tịch UBND; Trưởng Công an; Chỉ huy trưởng Quân sự; Văn phòng - thống kê; Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã); Tài chính - kế toán; Tư pháp - hộ tịch; Văn hóa - xã hội;

C. Trưởng Công an; Chỉ huy trưởng Quân sự; Văn phòng - thống kê; Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã); Tài chính - kế toán; Tư pháp - hộ tịch; Văn hóa - xã hội.

Câu 33. Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ % cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc là:

a) 85%

b) 90%

c) 95%

d) 100%

PHẦN VI

TÌM HIỂU VỀ CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

Câu 34. Ai có trách nhiệm công khai ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã?

A. Bộ phận Tài chính – Kế toán cấp xã.

B. Hội đồng nhân dân cấp xã.

C. Ủy ban nhân dân cấp xã.

Câu 35. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách xã hằng quý, 06 tháng phải được công khai chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng?

- A. 15 ngày.
- B. 20 ngày.
- C. 5 ngày.

PHẦN VII

TÌM HIỂU VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Câu 36. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành nhà nước giai đoạn 2021-2030. Mục tiêu 100% cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử được hoàn thành và kết nối, chia sẻ trên toàn quốc, hoàn thành đến năm nào?

- A. Năm 2022.
- B. Đến năm 2025.
- C. Đến năm 2030.

Câu 37. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành nhà nước giai đoạn 2021-2030. Mục tiêu 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động, hoàn thành đến năm nào?

- A. Năm 2022.
- B. Đến năm 2025.
- C. Đến năm 2030.

Câu 38. Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định về chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt bao nhiêu %?

A. Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 70% đối với cấp tỉnh, 60% đối với cấp huyện, 55% đối với cấp xã; trên 55% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến

B. Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 80% đối với cấp tỉnh, 70% đối với cấp huyện, 50% đối với cấp xã; trên 60% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

C. Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 90% đối với cấp tỉnh, 80% đối với cấp huyện, 60% đối với cấp xã; trên 70% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

Câu 39. Theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định về chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025, mục tiêu năm 2023, các mục tiêu sau đây mục tiêu nào không thuộc mục tiêu thực hiện đến năm 2025?

- A. Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 50%.
- B. Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác trên 85%.
- C. Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.

Câu 40. Theo Nghị định số 45/NĐ/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, khái niệm “bản sao điện tử” là gì?

- A. Là việc cơ quan, tổ chức đang quản lý sổ gốc, căn cứ vào sổ gốc để cấp bản sao điện tử. Bản sao điện tử từ sổ gốc có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc.
- B. Là bản chụp dưới dạng điện tử từ bản chính dạng văn bản giấy hoặc tập tin có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc, bản chính dạng văn bản giấy.
- C. Là việc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền căn cứ vào bản chính dạng văn bản giấy để chứng thực bản sao bằng hình thức điện tử là đúng với bản chính.

Câu 41. Theo Nghị định số 45/NĐ/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, khái niệm “thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử” là gì?

- A. Là việc cơ quan, tổ chức, cá nhân tiến hành toàn bộ hoặc một số bước thực hiện thủ tục hành chính, thủ tục giải quyết công việc bằng phương tiện điện tử thông qua các dịch vụ công trực tuyến.
- B. Là những loại giấy tờ, tài liệu ở dạng điện tử được tổ chức, cá nhân nộp cho cơ quan nhà nước trên môi trường điện tử.
- C. Là môi trường trong đó thông tin được tạo lập, cung cấp, trao đổi thu thập, xử lý điện tử, lưu trữ thông qua mạng internet, máy tính, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

PHẦN VIII

TÌM HIỂU VỀ ĐỀ ÁN 06

Câu 42. Theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đâu là quan điểm chỉ đạo được nêu tại Đề án ban hành kèm theo Quyết định này?

- A. Người dân là trung tâm của chuyển đổi số; lấy phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích; người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần cho các cơ quan nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính.
- B. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; lấy phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích; minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước.
- C. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; lấy phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích; minh bạch hóa và tăng cường sự

tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước. Người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần cho các cơ quan nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Câu 43. Theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu cụ thể mang lại cho cấp xã là gì?

A. Bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an.

B. Bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Thuế.

C. Bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an, Thuế, Điện lực.

Câu 44. Theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, tiện ích mang lại cho công dân khi Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư?

A. Công dân phải xuất trình căn cước công dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa.

B. Công dân không phải xuất trình hồ sơ chứng minh thông tin của bản thân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa.

C. Công dân không phải xuất trình chứng minh nhân dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa.

Câu 45. Theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ mục tiêu nào sao đây thuộc mục tiêu của giai đoạn 2023-2035?

A. 80% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

B. 90% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

C. 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

PHẦN VIII

TÌM HIỂU VỀ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Câu 46. Địa chỉ truy cập vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bình Định là địa chỉ nào?

- A. <https://dichvucong.binhdingh.gov.vn>
- B. <https://binhdinh.dichvucong.gov.vn>
- C. <https://binhdinh.gov.vn>

Câu 47. Theo anh (chị) dịch vụ công trực tuyến là gì?

- A. Là dịch vụ hành chính công của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.
- B. Là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.
- C. Là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.

Câu 48. Năm 2024, UBND thị xã giao chỉ tiêu tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đối với phường Hoài Hảo là bao nhiêu phần trăm

- A. 70%
- B. 100%
- C. 98%

Câu 49. Thẻ Căn cước công dân được CẤP LẠI trong trường hợp sau đây?

- A. Khi công dân có yêu cầu
- B. Có sai sót về thông tin trên thẻ Căn cước công dân;
- C. Bị mất thẻ Căn cước công dân;

Câu 50. Khi điền thông tin đăng ký tài khoản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bình Định, những mục được đánh dấu (*) được hiểu như thế nào?

- A. Bắt buộc phải điền thông tin.
- B. Không bắt buộc phải điền thông tin.
- C. Điền thông tin có dấu.

Câu 51. Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định Biểu mẫu điện tử tương tác như thế nào?

- A. Là Biểu mẫu của thủ tục hành chính được thể hiện dưới dạng điện tử do Bộ Thông tin và Truyền thông tạo lập.
- B. Là Biểu mẫu của thủ tục hành chính được thể hiện dưới dạng ứng dụng máy tính do tổ chức, cá nhân tự tạo lập.

C. Là Biểu mẫu của thủ tục hành chính được thể hiện dưới dạng ứng dụng máy tính (thông thường dưới dạng ứng dụng trên Web. để tổ chức, cá nhân cung cấp, trao đổi thông tin, dữ liệu khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước).

Câu 52. Công dân nộp hồ sơ đề nghị “xác nhận tình trạng hôn nhân” theo hình thức nào?

- A. Trực tiếp hoặc trực tuyến.
- B. Trực tuyến.
- C. Trực tiếp.

Câu 53. Quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến gồm bao nhiêu bước?

- A. 5
- B. 4
- C. 3

Câu 54. Khi công dân nộp hồ sơ trực tuyến đối với thủ tục có lệ phí, có thể thanh toán bằng hình thức nào?

- A. Thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công.
- B. Thanh toán trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- C. Có thể thanh toán trực tuyến hoặc trực tiếp.

Câu 55. Trụ sở làm việc của UBND phường Hoài Hảo đặt ở đâu ?

- A. Số 204, đường Bùi Đức Sơn, Khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hảo
- B. Số 214, đường Bùi Đức Sơn, Khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hảo
- C. Số 244, đường Bùi Đức Sơn, Khu phố Tấn Thạnh 1, phường Hoài Hảo

Câu 56. Số điện thoại tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức (phòng Kiểm soát TTHC thuộc văn phòng UBND tỉnh) là số nào?

- A. 0256.3823559
- B. 0256.3823558
- C. 0256.3823557

Câu 57. VneID là gì?

a) Là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, phát triển để phục vụ hoạt động định danh điện tử và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và các giao dịch khác trên môi trường điện tử; phát triển các tiện ích để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, phát triển để phục vụ hoạt động định danh điện tử và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và các giao dịch khác trên môi trường điện tử.

c) Là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, phát triển để phục vụ hoạt động định danh điện tử và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; phát triển các tiện ích để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân.

d) Là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, để phát triển các tiện ích để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Câu 58: Để đăng ký tài khoản định danh điện tử mức độ 2, công dân cần làm gì?

A. Đến cơ quan công an để xác thực ảnh mặt và vân tay; cung cấp các giấy tờ cá nhân như thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe, đăng ký xe...

B. Không cần làm gì cả, chỉ cần thao tác trên điện thoại Smartphone.

C. Đến cơ quan công an chỉ để cung cấp các giấy tờ cá nhân như thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe, đăng ký xe...

Câu 59. Chủ thể danh tính điện tử sử dụng tài khoản định danh điện tử phải tuân thủ quy định?

a) Không được sử dụng tài khoản định danh điện tử vào hoạt động, giao dịch trái quy định của pháp luật.

b) Không được sử dụng tài khoản định danh điện tử xâm phạm đến an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân

c) Không được can thiệp trái phép vào hoạt động của hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Câu 60. Từ 1/7/2024 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến chỉ được sử dụng tài khoản VNeID đúng hay sai

a. Đúng

b. Sai

PHẦN TỰ LUẬN

Để nâng cao mức độ hài lòng của người dân khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết UBND phường, UBND phường, cán bộ, công chức cần quan tâm giải quyết tốt những vấn đề gì?
